

VIỆN KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
TRUNG TÂM TÀI NGUYÊN DI TRUYỀN THỰC VẬT

**Báo cáo tổng kết Hội thảo lần thứ nhất
về xây dựng Cơ chế chia sẻ thông tin
quốc gia của Kế hoạch hành động toàn
cầu GPA về PGRFA tại Việt Nam**

Hà Nội, tháng 6 / 2004

1. TỔNG QUAN

- 1.1. Hội thảo lần thứ nhất các bên tham gia được tổ chức tại Trung tâm Tài nguyên di truyền thực vật, An Khánh, Hoài Đức, Hà Tây từ ngày 7 đến 8 tháng 6 năm 2004, với sự tham gia của các đại biểu đến từ các tổ chức, cơ quan liên quan đến bảo tồn và sử dụng bền vững tài nguyên di truyền thực vật cho mục tiêu lương nông (PGRFA). Mục tiêu của Hội thảo nhằm triển khai việc xây dựng Cơ chế chia sẻ thông tin quốc gia (NISM) để giám sát và thực thi Kế hoạch hành động toàn cầu (GPA) tại Việt Nam.
- 1.2. Tiến sĩ Tạ Minh Sơn, Giám đốc Viện Khoa học kỹ thuật nông nghiệp Việt Nam đã đọc diễn văn khai mạc Hội thảo. TS. Nguyễn Văn Việt, Trưởng phòng Khoa học kế hoạch và Hợp tác quốc tế giới thiệu các đại biểu tham gia Hội thảo. Sau đó, TS. Lưu Ngọc Trinh, Giám đốc Trung tâm Tài nguyên di truyền thực vật, Đầu mối quốc gia của dự án đã trình bày vắn tắt các mục tiêu của Hội thảo.
- 1.3. Trong bài phát biểu của mình, TS. Lưu Ngọc Trinh đã nêu lý do cơ bản của việc hình thành NISM về giám sát và thực hiện GPA

Dựa trên những kinh nghiệm chuẩn bị các báo cáo quốc gia tại Hội nghị kỹ thuật quốc tế năm 1996 và các hội nghị năm 1998, 2000 về giám sát thực hiện GPA, FAO cùng với Ủy hội quốc tế về tài nguyên di truyền thực vật cho mục tiêu lương nông, các đầu mối quốc gia của các nước và Viện Tài nguyên di truyền thực vật quốc tế đã phác thảo và thông qua việc xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin quốc gia để thực hiện GPA. Qua các lần thử nghiệm, cơ chế chia sẻ thông tin đã được cấu trúc lại và bổ sung thêm, cùng thực hiện và tổng kết bởi các nước trong khu vực như Bangladesh, India, Malaysia, Philippines, Sri Lanka, Thailand và Việt Nam.
- 1.4. TS. Trình cũng đã đề cập đến các chủ đề chính của Hội thảo, việc tăng cường năng lực quốc gia cũng như việc cộng tác tốt giữa các SH về công tác quản lý PGRFA, việc nâng cao nhận thức của các bên tham gia về thực trạng PGRFA, việc cải tiến chất lượng thông tin về hiện trạng và áp lực diễn biến có thể làm thay đổi PGRFA, nâng cấp việc truy cập và chia sẻ thông tin về PGRFA trong nước, khu vực và quốc tế, nâng cao năng lực quốc gia để hoàn thành nhiệm vụ làm báo cáo tổng kết cho quốc tế
- 1.5. Xây dựng khuôn mẫu về khả năng giám sát việc triển khai GPA, mà NISM là hạt nhân với các chỉ thị để giám sát việc triển khai tất cả các lĩnh vực ưu tiên của GPA ở cấp quốc gia; một bảng câu hỏi dựa trên những chỉ thị này và một chương trình ứng dụng máy tính sẽ giúp cho việc thu thập, ghi dữ liệu, việc xử lý, phân tích và chia sẻ thông tin được thuận lợi và đơn giản nhiều.

2. 20 LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG ƯU TIÊN CỦA GPA VỀ BẢO TỒN VÀ SỬ DỤNG BỀN VỮNG PGRFA, DỰ ÁN GCP/RAP/186/JPN TRONG VIỆC THỰC HIỆN GPA KHU VỰC CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG.

2.1. TS. Lưu Ngọc Trinh, Đầu mối quốc gia của dự án đã trình bày tầm quan trọng mang tính toàn cầu của PGRFA, tổng quan về tài nguyên di truyền thực vật của Việt Nam, công tác bảo tồn và sử dụng bền vững PGRFA, Tuyên bố Leipzig 1996, TS. Trình nhấn mạnh 20 hoạt động ưu tiên nằm trong 4 lĩnh vực chính đó là:

- Bảo tồn in-situ và phát triển
 - + Điều tra và kiểm kê PGRFA
 - + Hỗ trợ quản lý trên đồng ruộng và cải tiến PGRFA
 - + Trợ giúp nông dân trong vùng thảm họa để phục hồi các hệ thống sản xuất nông nghiệp.
 - + Đẩy mạnh bảo tồn in-situ các họ hàng cây trồng và cây hoang dại có giá trị nông nghiệp.
- Bảo tồn ex-situ
 - + Duy trì bền vững các tập đoàn ex-situ
 - + Nhân lại các nguồn gen ex-situ có nguy cơ
 - + Hỗ trợ thu thập có kế hoạch và mục tiêu rõ ràng PGRFA
 - + Mở rộng các hoạt động bảo tồn ex-situ
- Sử dụng PGR
 - + Mở rộng mô tả, đánh giá và tăng số lượng tập đoàn hạt nhân để thuận tiện khai thác sử dụng
 - + Tăng cường gen nổi trội và mở rộng vốn gen
 - + Đẩy mạnh phát triển hàng hóa các cây trồng và các loài chưa được quan tâm khai thác sử dụng
 - + Hỗ trợ sản xuất và cung ứng giống
 - + Phát triển thị trường mới đối với những giống địa phương và sản phẩm “phong phú đa dạng”.
- Xây dựng tổ chức và năng lực
 - + Xây dựng các chương trình quốc gia mạnh
 - + Đẩy mạnh các mạng lưới về PGRFA
 - + Xây dựng các hệ thống thông tin toàn diện về PGRFA
 - + Xây dựng các hệ thống giám sát và cảnh báo về việc mất mát PGRFA

- + Đẩy mạnh cải tiến giáo dục và đào tạo
- + Nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng của công tác bảo tồn PGRFA.

3. CƠ CHẾ CHIA SẺ THÔNG TIN QUỐC GIA ĐỂ GIÁM SÁT VIỆC TRIỂN KHAI GPA Ở VIỆT NAM.

3.1. PGS. TS. Lưu Ngọc Trinh trình bày những phân chính của Cơ chế chia sẻ thông tin quốc gia bao gồm các chỉ thị, khuôn dạng báo cáo và phần mềm ứng dụng máy tính để thu thập số liệu vào NISM. Việc triển khai NISM được chia làm 3 giai đoạn chủ yếu là: Giai đoạn chuẩn bị, giai đoạn thực hiện và giai đoạn tổng hợp báo cáo. Báo cáo yêu cầu phải có các phần sau: những thành tựu và hạn chế trong quá trình giám sát việc thực hiện GPA và xây dựng NISM; Ích lợi của các chỉ thị và khuôn dạng báo cáo về GPA, phần mềm máy tính cũng như những đề xuất để cải tiến; Ích lợi của việc hướng dẫn để thành lập và vận hành NISM, cuốn sách hướng dẫn sử dụng và thao tác với phần mềm máy tính và những chỉ dẫn đối với các bên tham gia; Những điểm mạnh và điểm yếu của việc trợ giúp kỹ thuật; kế hoạch của NFP và các bên tham gia để duy trì và nâng cấp NISM, dự tính những khó khăn và giải pháp khắc phục.

Làm thế nào để vận hành có hiệu quả cơ chế NISM là vấn đề cũng được thảo luận tại Hội thảo. Cần có sự cộng tác và phối hợp chặt chẽ giữa NFP và các bên tham gia. Có 3 yếu tố liên quan đến NISM đó là hệ thống các bảng chuẩn chung để quản lý dữ liệu; khung thời gian để hoàn thành việc thu thập số liệu, thông tin liên quan; sự nhiệt tình đóng góp cho NISM của các bên tham gia

3.2 TS. N. Quat Ng., Cố vấn trưởng về kỹ thuật của Dự án đã trình bày về Kế hoạch hành động toàn cầu để bảo tồn và sử dụng bền vững PGRFA. Thực chất của kế hoạch này là để đóng góp cho việc thực hiện Công ước Đa dạng sinh học (CBD), nhằm đẩy mạnh công tác bảo tồn và sử dụng bền vững, chia sẻ công bằng hợp lý những phúc lợi từ PGR. Bốn hoạt động lớn của GPA là: bảo tồn in-situ và phát triển; bảo tồn ex-situ; sử dụng bền vững; xây dựng tổ chức và năng lực.

Các hoạt động hiện tại của dự án là: Thành lập NISM để thực hiện giám sát GPA (GPA-IFS), đánh giá hiện trạng PGR để xác định nhu cầu và xác lập ưu tiên trong việc triển khai GPA; đánh giá và chia sẻ các bài học kinh nghiệm về bảo tồn in-situ và quản lý on-farm của PGRFA; thúc đẩy việc thực hiện GPA.

Danh sách các chỉ thị là cốt lõi của NISM gồm 83 chỉ thị hạt nhân và 68 chỉ thị bổ sung, một phần mềm dưới dạng bảng câu hỏi để thuận

tiện và đơn giản cho việc trả lời và thu nhận dữ liệu, cũng như phân tích chia sẻ thông tin giữa các bên tham gia.

Đóng góp của dự án chính là việc xây dựng thành công cơ chế chia sẻ thông tin để giám sát việc thực hiện kế hoạch hành động toàn cầu, trên cơ sở đánh giá được hiện trạng PGRFA, xác định nhu cầu và những ưu tiên, năng lực quốc gia để triển khai công tác bảo tồn in-situ và nâng cấp việc quản lý on-farm, đóng góp cho các báo cáo lần thứ 2 của quốc gia và báo cáo về hiện trạng PGRFA trên thế giới, khuyến khích sự quan tâm đến PGRFA và đẩy mạnh và tăng cường năng lực quốc gia thực hiện GPA, quảng bá các hoạt động của GPA, tăng cường mối quan hệ, hợp tác giữa các bên tham gia, quốc gia, khu vực và quốc tế.

3.3 Các mục tiêu của dự án GCP/RAS/186/JPN cần đạt được trong 2 giai đoạn:

Các mục tiêu dài hạn của dự án là để góp phần tăng cường an ninh lương thực thế giới và phát triển kinh tế xã hội, giảm đói nghèo, sản xuất nông nghiệp bền vững thông qua bảo tồn và sử dụng hợp lý PGRFA;

Các mục tiêu trước mắt của dự án là 20 lĩnh vực hoạt động ưu tiên mà GPA đã xác định; cải thiện năng lực quốc gia về giám sát triển khai 20 lĩnh vực của GPA; Chia sẻ những bài học kinh nghiệm về bảo tồn in-situ và quản lý on-farm PGRFA giữa các nước trong khu vực; cải thiện năng lực quốc gia trong việc triển khai các hoạt động này.

3.4 TS. Lưu Ngọc Trinh, NFP trình bày tầm quan trọng của NISM, trách nhiệm đóng góp của các bên tham gia, NFP và quyền lợi có được từ việc tham gia cơ chế này. Những bên liên quan đóng vai trò quan trọng trong đó là NFP, SHs, FAO và IPGRI.

NFP sẽ thay mặt Chính phủ báo cáo việc thực hiện GPA với Ủy hội Tài nguyên di truyền thực vật (gọi tắt là CGPRFA). NFP cần phải hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động trao đổi thông tin, trình bày báo cáo trong nước, khu vực và quốc tế. NFP phải điều phối, tổ chức và hướng dẫn cho các bên liên quan, cụ thể là chính lý, hoàn thiện “Các bảng chung”, tổ chức các hội thảo trong nước, hướng dẫn các bên liên quan tham gia vào NISM, hướng dẫn và cung cấp các phần mềm của NISM cho các SH để họ nhập dữ liệu, tổ hợp các thông tin dữ liệu từ SH. SH là các cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các chương trình quốc gia về PGRFA. Các SH chính là nền tảng của NISM, họ có trách nhiệm nhân rộng kiến thức cơ bản về bảo tồn và sử dụng PGRFA, cập nhật và phát triển có hiệu quả việc thu thập thông tin, tìm kiếm sự hỗ trợ

từ các tổ chức và xã hội, đảm bảo quyền sở hữu đích thực về xây dựng và phát triển NISM.

4. TRÌNH DIỄN PHẦN MỀM VÀ GIỚI THIỆU CÁC BẢNG CHUNG

- 4.1. Ông Nguyễn Tiến Hưng, Trưởng Phòng Quản lý dữ liệu và thông tin TNDTTV giới thiệu chi tiết các chỉ thị và khuôn dạng báo cáo để giám sát việc thực hiện GPA để bảo tồn và sử dụng PGR (GPAFA).

Một trong những phần chính của GPAFA-IFS là một bộ các chỉ thị gồm 83 chỉ thị hạt nhân và 68 chỉ thị bổ sung. Các chỉ thị hạt nhân là những thông tin cơ bản để làm các báo cáo của các nước thành viên.

- 4.2. CN. Đinh Văn Đạo, Phòng Quản lý dữ liệu và thông tin TNDTTV giới thiệu 9 bảng chung và vai trò dữ liệu các bảng chung trong cấu trúc liên động của phần mềm GPA-IFS. Trong 9 bảng chung dữ liệu được ghi gồm những thông tin chi tiết về các tổ chức cơ quan, những người có liên quan, các chương trình dự án hay hoạt động, tham chiếu và những thoả thuận tham chiếu đến từng bảng trong khuôn dạng báo cáo. Việc thu thập và trao đổi dữ liệu có thể thực hiện qua các bản mẫu có sẵn tuy nhiên khá phức tạp.

- 4.3. Tại Hội thảo, ThS. Phạm Hùng Cường, Phòng Quản lý dữ liệu và thông tin TNDTTV đã tiến hành một khảo sát ngắn các đại biểu về nhu cầu và năng lực máy tính của các bên tham gia như có máy tính để làm NISM hay không, cấu hình máy, kỹ năng sử dụng,.. Xác định các giải pháp khắc phục để đảm bảo cho việc thu thập, nhập và xuất dữ liệu.

5. THẢO LUẬN

- 5.1. Các thảo luận xung quanh các vấn đề để làm rõ kế hoạch làm việc, khả năng thực hiện của các bên tham gia, những thuận lợi khó khăn và đưa ra các giải pháp khắc phục, cơ chế tổ chức, quyền lợi và trách nhiệm của NFP và SH, của Ban điều hành dự án.

- 5.2. Để đạt hiệu quả cao trong việc thực hiện GPAFA cần có sự điều phối chung. Để duy trì cơ chế làm việc và tránh sai sót trong tiến trình thực hiện, đa số đại biểu đề nghị hình thành nhóm làm việc của dự án. Mặt khác để đảm bảo hoạt động thường xuyên cần phải thành lập ban điều hành dự án, dự kiến gồm các thành viên sau:

- PGS TS Tạ Minh Sơn, Giám đốc VASI, Chủ tịch
- PGS TS Lưu Ngọc Trinh Giám đốc Trung tâm TNDTTV và là NFP, Phó chủ tịch
- TS. Trịnh Khắc Quang, Phó vụ trưởng vụ Khoa học công nghệ, bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, uỷ viên

- TS. Phan Huy Thông, Phó cục trưởng Cục trồng trọt, bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, uỷ viên
- TS. Lê Minh Sắt, Phó vụ trưởng vụ Khoa học công nghệ các ngành kinh tế kỹ thuật, bộ Khoa học và Công nghệ, uỷ viên
- Một đại diện từ Bộ Tài nguyên môi trường, uỷ viên
- Một đại diện từ Bộ Tài chính, uỷ viên
- Một đại diện từ Bộ Y tế, uỷ viên
- Một đại diện từ Bộ Thủy sản, uỷ viên
- Một đại diện từ Bộ, uỷ viên
- Kỹ sư Nguyễn Tiến Hưng, Trưởng Phòng Quản lý dữ liệu và Thông tin TNDTTV, Trung tâm TNDTTV, thư ký.

5.3 Danh sách các bên tham gia hạt nhân

1. Ông. Lê Minh Hồng,
Phó vụ trưởng,
Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường,
Văn phòng Quốc hội
Address: No. 35, Ngo Quyen Str., Hanoi city
Email: leminhhong@yahoo.com
2. Ông Trịnh Khắc Quang,
Phó vụ trưởng,
Vụ KHCN,
MARD
Address: No 2 Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi
Tel: 8436814
3. Ông Lê Hưng Quốc,
Cục trưởng,
Cục Trồng trọt,
MARD
Address: No 2 Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi
Tel: 7335724
4. Mr. Pham Dong Quang,
Director,
National Center for Variety Evaluation and Seed certification
Address: No. 6, Nguyen Cong Tru Str., Hanoi
Email: khaonghiem@fpt.vn

5. Mr. Dang Kim Son,
Director,
Informatics Center of Agriculture and Rural Development
MARD
Address: No 2 Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi

6. Mr. Nguyen Xuan Truong,
Researcher,
Research Centre for Cultivation and Processing
of Medicinal Plants,
Institute of Pharmaceutical Products,
Address: Nguhiep, Thanhtri, Hanoi
Email: rcmp@hn.vnn.vn

7. Mr. Ngo Vinh Vien,
Head,
Plant Pathology Division, National Institute for Plant Protection
Address: Dongngac, Tuliem, Hanoi
email: bcbvtv@hn.vnn.vn

8. Mr. Nguyen Van Hoan,
Head,
Department of Plant Genetic and Breeding,
Faculty of Agronomy, Hanoi Agricultural University
Address: Trauquy, Gialam, Hanoi
Email: nguyenvanhoan@fpt.vn

9. Mr. Luu Ngoc Trinh,
Director,
Plant Genetic Resources Center, VASI
Address: Ankhanh, Hoaiduc, Hatay
Tel: 034845802 .201
Email: trinh2003@hn.vnn.vn

10. Mr. Bui Van Sy,
Director,
Ba Vi Coffee Research Center
Address: Tanlinh, Bavi, Hatay
Tel: 84 34 881 237
Fax : 84 34881260

11. Mr. Ngo Huu Tinh,
General Director,
National Maize Research Institute
Phung, Danphuong, Hatay
Tel: 034 886397
Fax : 034 886309
12. Mr. Nguyen Tan Hinh
General Director,
Research Institute for Food and Foodstuff Crops
Address: Gialoc, Haiduong
Tel: 0320 716399 /716463
Fax: 047 543196
13. Mr. Do Dinh Ca,
Head,
Fruit Department,
Vegetable and Fruit Crops Research Institute
Address: Trauquy, Gialam, Hanoi
Tel: 048 765626 Fax: 048 276148
14. Mr. Tran Duy Quy
General Director,
Institute of Agricultural Genetic
Address: Pham Van Dong Str., Tuliem, Hanoi
Tel : 047 560324 Fax : 047 543196
E-mail : vdt@agi.ac.vn
15. Mr. Bui Huy Hien,
General Director,
Soild and Fertilizer Institute
Address: Dong Ngac, Tu Liem, Hanoi
Tel: 048 362379 Fax : 048 389924
E-mail : Bhhien@hn.vnn.vn
16. Mr. Nguyen Quoc Hieu,
Vice Director,
Phuquy Fruit Crop Research Center
Phuquy district, Nghean province
Address: Nghiadan, Nghean
Tel: 038 811369 Fax : 038 811369

17. Mr. Nguyen Van Binh,
Director,
Binhthuan Seed Center
Binhthuan province
Address: Km 1760, National Road 1A,
Phongnam, Phanthiet, Binhthuan\
Tel: (84-62) 825146, 0913186144
Email: ttgctrongbinhthuan@hcm.vnn.vn
18. Mr. Do Ngoc Diep,
General Director,
Bencat Sugar Cane Research Institute
Address: Bencat, Binhduong
Tel: 0650 562 227 Fax : 0650 562 267
19. Mr. Hoang Thanh Tiem,
General Director,
Taynguyen Agroforestry Research Institute
Address: National Rd. 27, Hoathang, Buon Ma Thuot, DakLak
Tel: 050 862 022, 050 862 845 Fax : 050 862 097
20. Mr. Le Quang Tu,
Vice Director,
Lamdong Agro-forestry Experimental and Research Center
03 Quang Trung, Bao Loc, Lam Dong
Tel: 063 864794, 063 865 117 Fax : 063 865158
21. Mr. Pham Van Bien,
General Director,
Agricultural Research Institute in the South
121 Nguyen Binh Khiem, Quan 1, Ho Chi Minh city
Tel: 088 297889 Fax: 088 297650
E-mail: ilri.ia@hcm.vnn.vn
22. Mr. Pham Ngoc Lieu,
Vice Director,
Southern Fruit Tree Research Institute
Address: Longdinh, Chauthanh, Tiengiang
Tel: 073 893129 Fax :073 893122

23. Mr. Mai Van Tri,
Vice Director, South-Eastern Fruits Research Center,
Eastern of the South Fruits Research Center
Address: Tanthanh, Baria, Vungtau

24. Mr. Bui Chi Buu,
General Director,
Mekong Delta Rice Research Institute
Address: O Mon, Cantho
Tel: 071 864912 Fax: 071 861457, 071 822101

5.4 Tổng hợp các ý kiến thảo luận từ hội thảo

- Thành lập NISM là cốt yếu của quá trình hợp nhất và tập hợp thông tin về bảo tồn và sử dụng PGRFA; thông qua NISM, các bên tham gia dễ dàng trao đổi thông tin để sử dụng vào việc xây dựng các chương trình bảo tồn và sử dụng PGRFA.
- Các đại biểu hiểu được lợi ích của việc tham gia vào NISM, tuy nhiên, phải được sự chấp thuận của cơ quan họ, do vậy sẽ có những thoả thuận chính thức giữa NFP và lãnh đạo các tổ chức cơ quan tham gia.
- NISM cần thiết phải duy trì lâu dài, ổn định do vậy cần phải có nguồn tài chính để nó hoạt động có hiệu quả; tìm nguồn tài trợ có thể từ FAO hoặc các tổ chức quốc tế, cũng như từ chính phủ thông qua các dự án.

6. KẾT LUẬN

- Các bên tham gia đã thống nhất việc tham gia xây dựng NISM;
- Xác định vai trò và trách nhiệm của các bên tham gia và NFP;
- Thoả thuận được kế hoạch xây dựng NISM và huấn luyện;
- Các bên tham gia đã tìm hiểu các kỹ năng sử dụng phần mềm và các bảng chung của khuôn dạng báo cáo giám sát triển khai kế hoạch hành động toàn cầu;
 - Tăng cường hợp tác giữa các bên tham gia trong việc thực hiện GPA về bảo tồn và sử dụng bền vững PGRFA
 - Xây dựng một bản kế hoạch làm việc và thời gian biểu cho các hội thảo sau này;
 - Toàn thể hội thảo đã thống nhất vai trò và trách nhiệm của TS. Lưu Ngọc Trinh. Giám đốc Trung tâm Tài nguyên thực vật và là Đầu mối của Việt Nam.
 - Đề nghị một ban điều hành dự án để điều phối, tư vấn và giám sát các hoạt động thực hiện việc thành lập NISM.

Danh sách các đại biểu dự hội thảo

Đại biểu của FAO

1. Ông: Nyat Quat Ng.,
Cố vấn trưởng kỹ thuật,
GCP/RAS/186/JPN, FAO/RAP
Bangkok, Thailand
2. Ông: Vũ Ngọc Tiến,
Trợ lý chương trình, FAO Hà Nội,
3 Nguyễn Gia Thiều, Hà Nội, Việt Nam
Tel: 9424208 Fax: 9423257

Đại biểu từ các cơ quan quản lý

3. Ông: Tạ Minh Sơn,
Giám đốc,
VASI,
Address: Thanh Trì, Hà Nội, Việt Nam
Fax: 8613937
Email: vasi@hn.vnn.vn
4. Ông: Lê Minh Hồng,
Phó vụ trưởng,
Vụ khoa học công nghệ và môi trường,
Văn phòng Quốc hội
Address: 35, Ngô Quyền, Hoàn Kiếm,
Tel: 08046400/08046317 ; Fax: 08043699
Email: ubkhnmt@hn.vnn.vn
5. Ông. Phạm Quốc Doanh,
Phó vụ trưởng,
Vụ nông nghiệp, Văn phòng Chính phủ
Address: Số 1 Bách Thảo, Hà Nội
Tel: 08044480
6. Ông Trịnh Khắc Quang,
Deputy Director,
Department of Science and Technology,
Ministry of Agriculture and Rural Development
Address: No 2 Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi
Tel: 8436814
7. Mr. Nguyễn Thiện Lương,

- Officer,
Department of Science and Technology,
Ministry of Agriculture and Rural Development
Address: No 2 Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi
Tel: 8436814
8. Mr. Lê Văn Hùng,
Officer,
Department of Science and Technology,
Ministry of Agriculture and Rural Development
Address: No 2 Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi
Tel: 8436814
9. Mr. Nguyễn Văn Tú,
Deputy Director,
Department of Legislation,
Ministry of Agriculture and Rural Development.
Address: No 2 Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi
Tel: 7333671
10. Mrs. Đào Kim Dung,
Officer,
Department of Science and Technology for Economic
and Technical Branches, Ministry of Science and Technology
Address: 39, Tran Hung Dao, Hanoi
Tel: 9439663
Email: dkdung@moste.gov.vn
11. Mr. Nguyễn Trọng Bình,
Officer,
Department of Planning and Finance,
Ministry of Science and Technology
Address: 39, Tran Hung Dao, Hanoi
Tel: 9438519
12. Mr. Phạm Bảo Dương,
Officer,
Department of Agriculture,
Ministry of Planning and Investment
Address: No 2, Hoang Van Thu, Badinh, Hanoi
13. Mr. Trần Quang Chiêu,
Officer,

Department of Agriculture,
Ministry of Agriculture and Rural Development.
Address: No 2 Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi
Tel: 7335724

14. Mr. Nguyễn Thanh Minh,
Officer,
Department of Agriculture,
Ministry of Agriculture and Rural Development.
Address: No 2 Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi
15. Mr. Nguyễn Văn Hà,
Officer,
Department of Planning,
Ministry of Agriculture and Rural Development.
Address: No 2 Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi
16. Mr. Đàm Thế Bình,
Officer,
Department of Cooperatives and Rural Development,
Ministry of Agriculture and Rural Development.
Address: No 2 Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi
17. Mr. Phạm Đức Thuận,
Officer,
Center of Information,
Ministry of Agriculture and Rural Development.
Address: No 2 Ngoc Ha, Ba Dinh, Hanoi

Participants from Institutions Implementing Development and Technical Matters

18. Mr. Nguyễn Bá Hoạt,
Deputy Director,
Institute of Pharmaceutical Products,
Ministry of Public Health
Address: 3B Quang Trung, Hanoi
19. Mr. Lê Tiên Tích
Researcher,
Institute of Pharmaceutical Products,
Ministry of Public Health
Address: 3B Quang Trung, Hanoi

20. Mr. Nguyễn Xuân Trường
Researcher,
Research Centre for Cultivation and Processing
of Medicinal Plants,
Institute of Pharmaceutical Products,
Address: Thanhtri, Hanoi
21. Mr. Phạm Xuân Liêm,
Vice Director,
Central Center for Crop Variety Testing and Seed Control,
Ministry of Agriculture and Rural Development.
22. Mr. Nguyễn Văn Diệm,
Officer,
Bavi National Park,
Ministry of Agriculture and Rural Development.
Address: Bavi, Hatay
23. Mr. Trần Văn Cự,
Head,
Research Center,
Tamdao National Park,
Ministry of Agriculture and Rural Development.
24. Mr. Nguyen Van Binh,
Director,
Center for Crop Varieties of Binhthuan Province
Address: Binhthuan
25. Mr. Nguyen Xuan Hai,
Teacher,
University of Natural Science, National University
Hanoi city
26. Mr. Nguyen Van Hoan,
Head,
Department of Plant Breeding,
Hanoi Agriculture University
Address: Trau Quy, Gia Lam, Hanoi
27. Mr. Tran Van Thuy,
Vice Dean,

Faculty of Agriculture and Forestry,
Tay Nguyen University

28. Mr. Pham Van Lam,
Head,
Disaster Diagnostic and Definition Bureau,
Institute of Plant Protection,
Ministry of Agriculture and Rural Development.
Dongngac, Tuliem, Hanoi
29. Mr. Vo Van Su,
Head,
Department of Rare Animal,
Institute of Animal Husbandry
30. Mr. Nguyen Huu Hoa,
Lecturer,
Hue Agriculture and Forestry University
Address: Hue city
31. Mr. Dang Minh Tam,
Researcher,
Cotton and Fibre Crop Research Institute,
Ministry of Industry
Address: Nhaho, Ninhthuan
32. Mr. Luong Van Nga,
Researcher,
Cotton and Fibre Crop Research Institute,
Ministry of Industry
Address: Nhaho, Ninhthuan
33. Mr. Nguyen Van Minh,
Researcher,
Research Institute for Volatile Oil, Spice and Cosmetics,
Ministry of Industry
Address: Binhduong
34. Mr. Duong Thanh Tai,
Technical Officer,

Southern Seeds Company,
Ministry of Agriculture and Rural Development
Address:

Đại biểu tổ chức phi chính phủ

35. Mrs. Nguyen Hoai Chau,
Researcher on Policy,
Action Aid
Address: Hanoi

Đại biểu các đơn vị thuộc VASI

36. Mr. Bui Van Duong,
Vice Director,
Agricultural Research and Development Center of Northern
Central Areas

37. Mr. Nguyen Viet Toan,
Vice Director,
Hybrid Rice Research and Development Center
Address: Ankhanh, Hoaiduc, Hatay
Tel: 034845318

38. Mr. Dao Huy Chien,
Director,
Root and Tuber Crops Research and Development Center
Address: Vandien, Thanhtri, Hanoi

39. Mr. Nguyen Dinh Hoang,
Researcher,
Root and Tuber Crops Research and Development Center
Address: Vandien, Thanhtri, Hanoi

40. Mr. Nguyen Huy Hoang,
Head,
Post Graduate Training Department
Address: Vandien, Thanhtri, Hanoi

41. Mr. Nguyen Van Viet,
Head, Department of Research Planning and
International Cooperation Department, VASI

Address: Vandien, Thanhtri, Hanoi

42. Mr. Le Vinh Thao,
Head,
Rice Breeding Department,
Address: Vandien, Thanhtri, Hanoi

Đại biểu của các tổ chức nông dân địa

43. Mr. Nguyen Van Long,
Agricultural Extensionist,
Agriculture and Rural Development Office,
Address: Nghiahung district, Namdinh province
44. Mr. Sa Duc Hien,
Deputy Head,
Agriculture and Rural Development Office,
Address: Dabac District, Hoabinh Province
45. Mr. Cao Xuan Xuong,
Officer,
Agriculture and Rural Development Office,
Address: Nhoquan District, Ninhbinh Province

Đại biểu từ các cơ quan trong mạng lưới bảo tồn PGRFA

46. Mr. Luu Ngoc Trinh,
Director,
Plant Genetic Resources Center, VASI
National Focal Point, GPA and RAS/186 Project, Vietnam
Address: Ankhanh, Hoaiduc, Hatay
Tel: 034845802 .201
Email: trinh2003@hn.vnn.vn
47. Mrs. Quach Thi Que,
Researcher,
Research Institute for Food and Foodstuff Crops
Address: Gialoc, Haiduong
Tel: 0320.716397 /716463
Fax: 047 543196
48. Mr. Do Dinh Ca,
Head,
Fruit Department,
Vegetable and Fruit Crops Research Institute

Address: Trauquy, Gialam, Hanoi
Tel: 048 765626 Fax: 048 276148

49. Mr. Dang Dinh Minh
Researcher,
Institute of Agricultural Genetic
Address: Pham Van Dong Str., Tuliem, Hanoi
Tel : 047 560324 Fax : 047 543196
E-mail : vdt@agi.ac.vn
50. Mr. Cao Ky Son,
Researcher, Crops for Green Manure and Soil Improvement,
Soild and Fertilizer Institute
Address: Dong Ngac, Tu Liem, Hanoi
Tel: 048 362379 Fax : 048 389924
E-mail : Bhhien@hn.vnn.vn
51. Mr. Nguyen Quoc Hieu,
Vice Director,
Phuquy Fruit Crop Research Center
Address: Phuquy, Nghiadan, Nghean
Tel: 038 811369 Fax : 038 811369
52. Mrs. Le Thi Thuong,
Researcher,
Bencat Sugar Cane Research Institute
Address: Bencat, Binhduong
Tel: 0650 562 227 Fax : 0650 562 267
53. Mrs. Nguyen Thi Hanh,
Researcher,
Lamdong Agroforestry Research Institute
Address: National Road 27, Hoa Thang,
Buon Ma Thuot, DakLak
Tel: 050 862 022, 050 862 845 Fax : 050 862 097
54. Mr. Le Quy Tuy,
Researcher,
Lamdong Agro-forestry Experimental and Research Center
Address: 03 Quang Trung, Bao Loc, Lam Dong
Tel: 063 864794, 063 865 117 Fax : 063 865158

55. Mr. Do Khac Thinh,
Head,
Rice Breeding Department,
Agricultural Research Institute in the South
Address: 121 Nguyen Binh Khiem, Quan 1, Ho Chi Minh city
Tel: 088 297889 Fax: 088 297650
E-mail: ilri.ia@hcm.vnn.vn
56. Mr. Mai Van Tri,
Researcher, South-Eastern Fruits Research Center,
Eastern of the South Fruits Research Center
Address: Longdinh, Chauthanh, Tiengiang
Tel: 073 893129 Fax :073 893122
57. Mr. Do Duc Tuyen,
Researcher,
Mekong Delta Rice Research Institute
Address: O Mon, Cantho
Tel: 071 864912 Fax: 071 861457, 071 822101

Khách mời

58. Mr. Bui Cong Ruan,
Head,
Administrative Department, VASI
Address: Vandien, Thanhtri, Hanoi
59. Mr. Nguyen Ngoc Hop,
Head,
Accounting and Finance Department, VASI
Address: Vandien, Thanhtri, Hanoi
60. Mr. Hoang Minh Tam,
Director,
Technology Transfer Center, VASI
Address: Vandien, Thanhtri, Hanoi
61. Mr. Dao The Anh,
Head,
Agrian Systems Department, VASI
Address: Ankhanh, Hoaiduc, Hatay
62. Mr. Ha Quang Lap,
Deputy Head,
Research Planning and International Co-operation Department,

Address: Vandien, Thanhtri, Hanoi

63. Mr. Luong Quan Khe,
Deputy Head,
Administrative Department,
Address: Ankhanh, Hoaiduc, Hatay

Đại biểu từ Trung tâm TNDTTV

64. Mrs. Nguyen Thi Ngoc Hue,
Deputy Director
Ankhanh, Hoaiduc, Hatay
Tel: 034845320 .101
Email: ntngochue@hn.vnn.vn

65. Mr. Tran Danh Suu,
Deputy Director
Ankhanh, Hoaiduc, Hatay
Tel: 034845320 .203
Email: pgrc@hn.vnn.vn

66. Mr. Nguyen Tien Hung,
Head,
PGR Data Management and Information Department
Ankhanh, Hoaiduc, Hatay
Tel: 034845320 .204
Email: pgrc@hn.vnn.vn

67. Mrs. Nguyen Thi Quynh,
Head,
Seed Genebank Department
Ankhanh, Hoaiduc, Hatay
Tel: 034845320 .103
Email: pgrc@hn.vnn.vn

68. Mrs. Do Thi Hoai Phai,
Head, Cereal Crop Germplasm Department
Ankhanh, Hoaiduc, Hatay
Tel: 034845320 .103
Email: pgrc@hn.vnn.vn

69. Mr. Le Van Duc,
Head,
Administrative and Accounting Office


Ankhanh, Hoaiduc, Hatay
Tel: 034845320 .202
Email: pgrc@hn.vnn.vn

Đầu môi quốc gia
Giám đốc TTTNDTTV, VASI



TS. LƯU NGỌC TRÌNH

Giám đốc VASI



TS. TẠ MINH SƠN